



BẢN TIN

KINH TẾ | TÀI CHÍNH | TIỀN TỆ

Tuần 3 | Tháng 6/2024



Liên hợp quốc dự báo tăng trưởng toàn cầu 2024 đạt 2,7%

Kinh tế Trung Quốc: Doanh số bán lẻ tăng mạnh hơn dự báo

Tiền gửi dân cư vào ngân hàng vẫn tăng

Triển vọng tăng trưởng của ngành ngân hàng trong 6 tháng cuối năm cao hơn so với cùng kỳ

LƯU HÀNH NỘI BỘ



<https://vnba.org.vn/>



(024) 382 187 33



BẢN TIN KINH TẾ - TÀI CHÍNH – TIỀN TỆ

Tuần 3 tháng 6 (17-21/6/2024)

CÁC THÔNG TIN CHÍNH

Kinh tế - tài chính thế giới

- Liên hợp quốc dự báo tăng trưởng toàn cầu 2024 đạt 2,7%;
- Kinh tế Mỹ: Sản lượng công nghiệp tăng vượt dự báo và doanh số bán lẻ tăng trở lại;
- Kinh tế khu vực EURO: Hoạt động ngoại thương khởi sắc nhưng lạm phát lại đang nhích lên;
- Kinh tế Trung Quốc: Sản lượng công nghiệp tăng yếu hơn kỳ vọng trong khi doanh số bán lẻ tăng mạnh hơn dự báo và thất nghiệp ổn định ở mức 5%;
- Xác suất để Fed cắt giảm lãi suất trong cuộc họp chính sách tháng 9 lại giảm;
- NHTW Thụy Sĩ tiếp tục cắt giảm lãi suất 25 điểm cơ bản trong khi các NHTW Anh và Trung Quốc quyết định giữ nguyên lãi suất cơ bản trong phiên họp chính sách tháng 6/2024;

Kinh tế - tài chính, ngân hàng Việt Nam

- Nghị quyết số 93/NQ-CP: Nhiệm vụ trọng tâm đối với ngành Ngân hàng là tiếp tục ưu tiên cho tăng trưởng; điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt;
- Kinh tế Việt Nam 2024 còn gặp nhiều khó khăn nhưng triển vọng là khả quan;
- Tăng trưởng tín dụng hiện đạt 3,79% và tốc độ đang cải thiện dần;
- Tiền gửi dân cư vào ngân hàng vẫn tăng;
- Tỷ lệ người Việt Nam trưởng thành có tài khoản ngân hàng đã đạt trên 77%;
- Can thiệp của NHNN nhanh chóng thu hẹp được chênh lệch giá vàng;
- Thị trường LNH: Lãi suất VND LNH giảm mạnh qua các phiên;
- Thị trường OMO: Lượng hút ròng là 33.106,84 tỷ VND trong tuần qua;
- Thị trường ngoại hối: Tỷ giá trung tâm được điều chỉnh linh hoạt; tỷ giá trên thị trường tự do cũng ít biến động trong tuần qua;
- Triển vọng tăng trưởng của ngành ngân hàng trong 6 tháng cuối năm cao hơn so với cùng kỳ.

Thông tin Hội viên

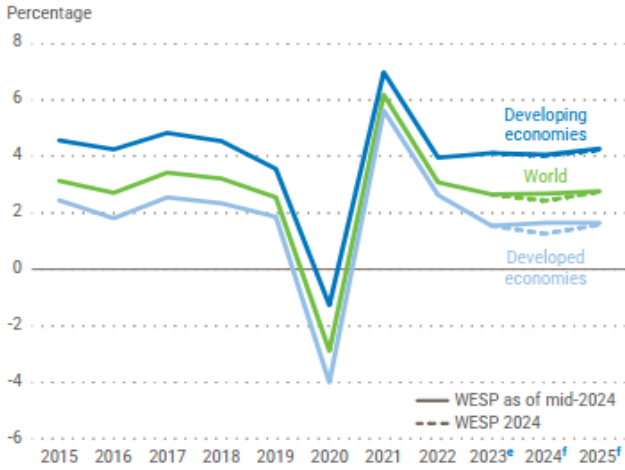
- VCB Digibank thế hệ mới với nhiều tiện ích lần đầu tiên xuất hiện.

A. THÔNG TIN KINH TẾ - TÀI CHÍNH THẾ GIỚI

I. Kinh tế - tài chính

Tăng trưởng – thương mại đầu tư

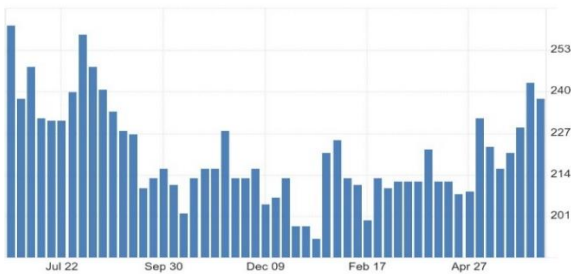
Tăng trưởng toàn cầu 2024 dự báo đạt 2,7%



Mức tăng trưởng toàn cầu trong những năm tới dự kiến sẽ vẫn thấp hơn mức trung bình 3,2% trong giai đoạn 2010–2019.

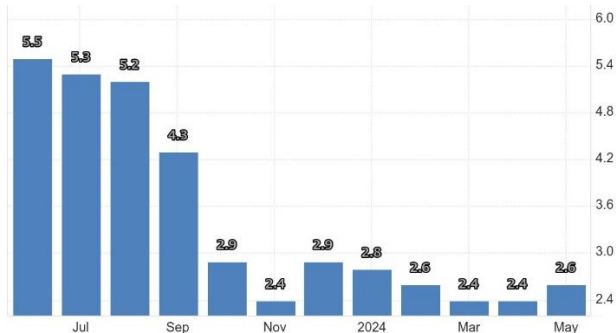
Kinh tế Mỹ

Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp vẫn cao



Kinh tế khu vực EURO: Lạm phát lại nhích lên và hoạt động kinh tế chậm lại đáng kể

Lạm phát lại nhích lên



Nền kinh tế thế giới được dự báo sẽ tăng trưởng 2,7% trong năm 2024 và 2,8% trong năm 2025 (tăng 0,3 điểm % và 0,1 điểm % so với dự báo vào tháng 1), chủ yếu nhờ triển vọng cải thiện của nền kinh tế Mỹ và một số nền kinh tế đang phát triển lớn như Ấn Độ và Brazil.

Tuy nhiên, triển vọng ngắn hạn chỉ nên lạc quan một cách thận trọng vì còn nhiều yếu tố rủi ro sau:

- Lãi suất cao hơn trong thời gian dài hơn, khó khăn về nợ
- Rủi ro địa chính trị leo thang sẽ tiếp tục thách thức tăng trưởng kinh tế ổn định và bền vững.
- Những cú sốc khí hậu ngày càng tồi tệ tiếp tục đặt ra những thách thức bổ sung cho triển vọng kinh tế toàn cầu, đe dọa nhiều thập kỷ tăng trưởng phát triển, đặc biệt là đối với các nước kém phát triển nhất (LDC).
- Tốc độ thay đổi nhanh của công nghệ (bao gồm cả học máy và trí tuệ nhân tạo) mang đến những cơ hội thúc đẩy năng suất lao động nhưng cũng đem đến những rủi ro mới cho nền kinh tế toàn cầu, làm trầm trọng thêm sự chia rẽ về công nghệ và định hình lại thị trường lao động.

Một số dữ liệu kinh tế tháng 5/2024 vừa công bố cho thấy so với tháng trước, sản lượng công nghiệp tăng vượt dự báo và doanh số bán lẻ tăng trở lại.

Đáng chú ý, số đơn xin trợ cấp thất nghiệp tuần thứ 2 trong tháng 6/2024 vẫn gần mức cao nhất 10 tháng.

(tháng 5/tháng trước/dự báo).

Doanh số bán lẻ: +0,1%/-0,2%/+0,2%

Sản lượng công nghiệp: +0,9%/+0%/+0,3%.

Đơn xin trợ cấp thất nghiệp tuần 2 của tháng 6/2024: 238 nghìn đơn, cao hơn mức dự báo 238 nghìn.

Lạm phát (CPI) khu vực EURO trong tháng 5/2024 tăng (2,6%) so với tháng trước (2,4%) do giá năng lượng và dịch vụ tăng trở lại. Lạm phát lõi tăng 2,9%, tháng trước 2,7%.

Trong số các nền kinh tế lớn của khu vực, lạm phát tăng ở Đức (2,8%), Pháp (2,6%) và Tây Ban Nha (3,8%) nhưng giảm nhẹ ở Ý (0,8%).

CPI toàn phần: Y/Y: +2,6%/2,4%

CPI lõi: Y/Y: +2,9%/2,7%; M/M: +0,4%/0,7%.

Hoạt động kinh tế ở Khu vực EURO, theo dữ liệu PMI sơ bộ tháng 6/2024 của S&P, hiện đang chậm lại đáng kể, khi nhu cầu giảm lần đầu tiên kể từ tháng 2/2024, với lĩnh vực dịch vụ có dấu hiệu yếu đi, trong khi lĩnh vực sản xuất chế tạo giảm sút mạnh hơn.

PMI toàn phần: 50,8 điểm so với tháng trước 52,2

Nguồn: EUROSTAT/S&P Global

Kinh tế Nhật Bản: Hoạt động ngoại thương khởi sắc nhưng lạm phát lại đang nhích lên

Các chỉ số PMI sơ bộ tháng 6/2024:

PMI tổng hợp xuống mức 50 điểm - thấp nhất 6 tháng (tháng trước 52,6 điểm)

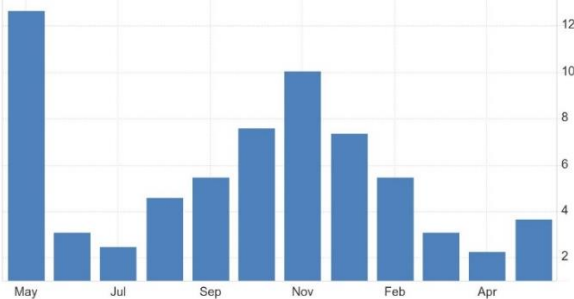
PMI dịch vụ xuống vùng suy giảm (49,8 điểm) - giảm lần đầu tiên sau 2 năm.

PMI sản xuất lên vùng tăng trưởng (50,1 điểm).

Các chỉ số Nhà quản trị mua hàng (PMI) tháng 6/2024 cho thấy hoạt động sản xuất kinh doanh của Nhật Bản đang chững lại.

Kinh tế Trung Quốc

Doanh số bán lẻ tăng trở lại



Lạm phát tháng 5/2024 tăng cao nhất trong vòng 3 tháng Lạm phát (CPI) toàn phần tháng 5/tháng trước/dự báo

Y/Y: +2,8%/2,5%; M/M:+0,5%

Lạm phát lõi: Y/Y: +2,5%/2,2%/2,6%

Hoạt động ngoại thương: xuất khẩu tăng 13,5% y/y, vượt dự báo (13%) và đã tăng 6 tháng liên tiếp, cũng là tháng tăng mạnh nhất kể từ tháng 11/2022.

Thị trường tăng mạnh nhất gồm Đài Loan (26,2%), Việt Nam (24,4%), Mỹ (23,9%).

Nhập khẩu – dù tăng chậm hơn dự kiến – nhưng cũng đã tăng tháng thứ 2 liên tiếp với mức tăng khoảng 9,5% y/y.

Các thị trường lớn mà Nhật Bản nhập khẩu là Hồng Kông (46,4%), Mỹ (29,7%), Hàn Quốc (24,2%), Indonesia (21,6%), Việt Nam (12,8%)...

Thâm hụt cán cân thương mại thu hẹp còn 1.221 tỷ JPY.

Số liệu tháng 5/2024 cho thấy sản lượng công nghiệp (IP) tăng yếu hơn kỳ vọng trong khi doanh số bán lẻ (DSBL) tăng mạnh hơn dự báo và tăng 16 tháng liên tiếp.

IP tăng 5,6% y/y/6,7%/6% và tăng 0,3% m/m/1,0%.

5 tháng đầu năm, IP tăng 6,2% cao hơn so với cùng kỳ.

DSBL: +3,7%/2,3%/3% (y/y) và +0,51%/0,06%.

Trong 5 tháng đầu năm, DSBL tăng 4,1%.

Thất nghiệp ổn định ở mức 5%, không đổi so với tháng trước và khớp với dự báo. Trong 5 tháng đầu năm, tỷ lệ thất nghiệp trung bình ở mức 5,1%, giảm 0,3% so với cùng kỳ năm trước.

Nguồn: BLS/EUROSTAT/Nikkei/NBS/Tradingeconomics

II. Thị trường tài chính

Động thái chính sách các NHTW lớn

Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed):

LÃI SUẤT (ĐIỂM CƠ BẢN)	XÁC SUẤT FED ĐIỀU CHỈNH LÃI SUẤT TRONG CUỘC HỌP THÁNG 9/2024		
	HIỆN TẠI *	TUẦN TRƯỚC 14/06/2024	THÁNG TRƯỚC 23/06/2024
475-500	6.4%	8.2%	4.7%
500-525	59.5%	62.0%	46.4%
525-550 (Current)	34.1%	29.8%	48.4%
550-575	0.0%	0.0%	0.4%

* Dữ liệu tính đến ngày 23/06/2024 của CME

Theo công cụ tính xác suất của CME, xác suất để Fed có thể điều chỉnh giảm lãi suất trong cuộc họp chính sách tháng 9 tới lại giảm đi so với tuần trước (59,5% so với 62%).

NHTW châu Âu (ECB)

Mức nợ của các quốc gia Eurozone đang tăng mạnh do chi tiêu chính phủ cao hơn nhằm bảo vệ các hộ gia đình và doanh nghiệp khỏi đại dịch Covid cũng như khủng hoảng năng lượng do ảnh hưởng của xung đột Nga-Ukraine.

NHTW Anh (BOE)

Trong phiên họp chính sách tháng 6/2024, BOE đã quyết định giữ nguyên lãi suất cơ bản ở mức 5,25% - cao nhất trong 16 năm qua

ECB cho biết áp lực lên tài chính công trong khu vực EURO đang tăng nhanh để đối phó với nhu cầu ngày càng tăng của dân số già, biến đổi khí hậu và chi tiêu quốc phòng cao hơn. Do đó, từ nay cho tới năm 2070, các quốc gia sẽ cần nỗ lực tài chính bổ sung trung bình 3% GDP/năm, bắt đầu từ năm nay.

BOE bắt đầu tăng lãi suất vào tháng 12/2021, sớm hơn các ngân hàng trung ương lớn khác và mức lãi suất cao nhất hiện tại đã được duy trì từ tháng 8/2023.

và đề cập đến khả năng cắt giảm lãi suất vào cuối quý III/2024.

NHTW Trung Quốc (PBoC)

Trong phiên họp chính sách tháng 6/2024, PBoC đã giữ nguyên lãi suất cho vay chủ chốt như kỳ vọng thị trường. Cụ thể:

+Lãi suất cho vay 1 năm: 3,45%

+Lãi suất cho vay 5 năm: 3,95%

+Lãi suất cho vay trung hạn: 2,5%

NHTW Thụy Sĩ (SNB)

Ngày 20/6/2024, SNB tiếp tục cắt giảm lãi suất 25 điểm cơ bản, đưa lãi suất xuống còn 1,25%. Cách đây 3 tháng, SNB cũng đã có một lần cắt giảm 25 điểm cơ bản. Động thái này diễn ra trong bối cảnh chính sách tiền tệ của các nền kinh tế lớn có sự chia rẽ.

Như vậy, các mức lãi suất cho vay 1 năm (LPR) và mức lãi suất tham chiếu cho vay có thể chấp bằng bất động sản thời hạn 5 năm tiếp tục ở mức thấp kỷ lục và mức lãi suất cho vay trung hạn ở mức 2,5% - đã giữ nguyên trong 10 tháng liên tiếp.

PBoC nêu rõ quan điểm sẽ áp dụng các công cụ chính sách một cách linh hoạt, bao gồm cả lãi suất và dự trữ bắt buộc để đảm bảo giá trị đồng Nhân dân tệ.

SNB dự báo trong năm 2024 và 2025, lạm phát ở Thụy Sĩ sẽ ở mức 1,3% và 1,1%, còn tốc độ tăng trưởng GDP vào khoảng 1% và 1,5% với kỳ vọng trong trung hạn, hoạt động kinh tế sẽ cải thiện nhờ nhu cầu thế giới tăng dần và những bất ổn chính trị một số khu vực đi.

Nguồn: Fed/ECB/PBoC/BOJ/SNB

III. Thị trường hàng hóa quốc tế

Giá dầu thế giới cả tuần tăng gần 3%

Đóng cửa phiên giao dịch ngày cuối tuần (21/06/2024), hợp đồng dầu WTI giảm 56 cent (0,69%) xuống còn 80,73 USD/thùng. Hợp đồng dầu Brent giảm 47 cent (0,55%) còn 85,24 USD/thùng.

Giá dầu chốt tuần giảm nhưng trong cả tuần vẫn tăng gần 2,9%.

JPMorgan nhận định nhu cầu dầu toàn cầu đã tăng 1,4 triệu thùng từ đầu tháng đến nay và dự báo giá dầu Brent có thể lên 90 USD/thùng vào thời điểm tháng 9/2024.

Giá vàng thế giới trong tuần không ổn định

Đóng cửa phiên cuối tuần (21/06/2024), hợp đồng vàng giao ngay giảm gần 1,7% xuống còn 2.319,95 USD/oz. Hợp đồng vàng tương lai cũng giảm 1,6% còn 2.331,20 USD/oz. Giá vàng giảm hơn 1% vào ngày cuối tuần (21/06/2024), trong khi trước đó một ngày đã vọt lên ngưỡng 2.360 USD/oz – mức cao nhất trong vòng 2 tuần qua

Cả tuần, giá vàng giảm khoảng 0,44% trước áp lực tăng giá của đồng USD (+1,21%) và lợi suất trái phiếu Chính phủ Mỹ giảm (-0,20%) trong vòng 1 tháng qua, sau khi một số dữ liệu kinh tế cho thấy hoạt động kinh tế Mỹ vẫn chưa mấy khả quan hơn trong quý II/2024.

Nguồn: KITCO/OPEC

B. KINH TẾ - TÀI CHÍNH – TIỀN TỆ TRONG NƯỚC

I. THÔNG TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 18/6/2024 về nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để thúc đẩy tăng trưởng, kiểm soát lạm phát và ổn định kinh tế vĩ mô

Các mục tiêu đặt ra:

1. Tiếp tục ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng gắn với củng cố, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế. Điều hành hài hòa, hiệu quả, hợp lý giữa tăng trưởng và lạm phát; phấn đấu tăng trưởng GDP đạt cận trên chỉ tiêu Quốc hội giao (6 - 6,5%), kiểm soát tốc độ tăng CPI đạt cận dưới chỉ tiêu Quốc hội giao (4 - 4,5%).

Trong đó, **nhiệm vụ trọng tâm đối với ngành Ngân hàng là** tiếp tục ưu tiên cho tăng trưởng; điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, kịp thời, hiệu quả; phối hợp đồng bộ, hài hòa, chặt chẽ với chính sách tài khóa mở rộng hợp lý, có trọng tâm, trọng điểm; tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho người dân và doanh nghiệp.

Và các giải pháp:

- Sử dụng hiệu quả các công cụ điều hành để điều tiết tỷ giá, lãi suất, phù hợp với diễn biến tình hình kinh tế vĩ mô và mục tiêu đề ra, đáp ứng nhu cầu vốn cho nền kinh tế; tăng cường thanh tra, kiểm tra, sát, kiểm soát rủi ro nợ xấu, triển khai hiệu quả các biện pháp xử lý nợ xấu, nâng cao chất lượng tín dụng.

2. Điều hành chính sách tài khóa mở rộng hợp lý, có trọng tâm, trọng điểm; phối hợp đồng bộ, chặt chẽ với chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, hiệu quả và các chính sách khác; tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh của người dân và doanh nghiệp.

3. Kiểm soát chặt chẽ bội chi, nợ công, nợ Chính phủ, nợ nước ngoài của quốc gia trong giới hạn cho phép theo Nghị quyết, Kết luận của Trung ương, Quốc hội.

Dự báo tăng trưởng kinh tế

Thời điểm gần hết quý II/2024, nhiều tổ chức nghiên cứu kinh tế trong nước và quốc tế đều nhận định nền kinh tế Việt Nam còn gặp nhiều khó khăn, thách thức nhưng triển vọng tăng trưởng là khả quan.

IMF: Thời gian tới kinh tế Việt Nam được dự báo vẫn tăng trưởng cao hơn các nước trong khu vực, song cũng đối diện với các khó khăn, do các yếu tố mang tính toàn cầu cũng như những vấn đề nội tại.

ADB: Đầu tư công vẫn là một động lực cho tăng trưởng kinh tế của Việt Nam, và việc triển khai hiệu quả đầu tư công có ý nghĩa quan trọng để thúc đẩy tăng trưởng.

Standard Chartered: Tăng trưởng trong quý II/2024 có khả năng chậm lại nhưng Việt Nam vẫn giữ đà phục hồi rất khả quan.

Tăng trưởng tín dụng

Đến 14/6/2024, tăng trưởng tín dụng đạt 3,79% so với cuối 2023, với tốc độ cải thiện dần qua các tháng, doanh số tín dụng mà các tổ chức tín dụng (TCTD) cung ứng ra nền kinh tế trong gần 6 tháng đầu 2024 cao hơn doanh số của cùng kỳ 3 năm 2021-2023.

Tuy nhiên, tăng trưởng tín dụng là không đồng đều tại một số địa bàn cũng như giữa các TCTD.

Huy động vốn cho nền kinh tế: Tiền gửi dân cư vào ngân hàng vẫn tăng

Tính đến hết quý I/2024 so với cuối 2023:

Tổng phương tiện thanh toán cho nền kinh tế tăng nhẹ khoảng 0,09%.

- Làm việc ngay với các tổ chức tín dụng, nhất là các ngân hàng thương mại nhà nước để tiếp tục chỉ đạo tiết giảm chi phí hoạt động, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để tiếp tục giảm lãi suất cho vay; thúc đẩy tăng trưởng tín dụng, tập trung cho các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên, các động lực tăng trưởng kinh tế, ưu tiên hạn mức tín dụng cho các tổ chức tín dụng hoạt động hiệu quả, nhất là cho nhà ở xã hội, tăng trưởng xanh, chuyển đổi số, kinh tế tuần hoàn ...

Dự báo tăng trưởng kinh tế của một số tổ chức gần đây

	Quý II/2024	6 tháng đầu năm	Cả năm 2024
Bộ KHĐT	5,85%-6,32%	6%-6,2%	6%-6,5%
Trường ĐHKHT (ĐHQG HN)	6%	5,8%	5,85% - 6,01%
Nhóm n/c BIDV	5,9%-6,3%	5,8%-6,2%	6%-6,5%
Standard Chartered	5,3%	-	6%
UOB	6%	-	6%
HSBC	-	-	6%
IMF	-	-	5,8%
WB	-	-	5,5%
ADB	-	-	6%

(Tổng hợp thông tin trong quý II/2024)

Ngày 18/6/2024, NHNN đã ban hành Thông tư 06/2024/TT-NHNN kéo dài thời gian thực hiện chính sách tại Thông tư 02 về cơ cấu nợ, giữ nguyên nhóm nợ đến hết năm 2024.

Đồng thời chỉ đạo điều hành hoạt động tín dụng, lãi suất, đẩy mạnh giải ngân các chương trình, chính sách tín dụng. Đặc biệt nâng quy mô gói tín dụng lâm sản, thủy sản lên 30.000 tỉ đồng; đang đề xuất sửa đổi chương trình 120.000 tỉ đồng cho vay nhà ở xã hội theo hướng ưu đãi hơn...

Mức lãi suất huy động cao nhất một số kỳ hạn

Kỳ hạn	Không Kỳ Hạn	01 tháng	03 tháng	06 tháng	09 tháng	12 tháng	18 tháng	24 tháng
Mức lãi suất cao nhất	0,5%	3,5%	3,8%	5,05%	5,25%	5,75%	6,1%	5,9%
Ngân hàng	Bắc Á/ Nam Á	Bắc Á	NCB	NCB	NCB	TCB	NCB	PGB

Tiền gửi của các tổ chức kinh tế đạt trên 6,627 triệu tỷ VND, giảm 3,14%.

Tiền gửi của dân cư đạt trên 6,676 triệu tỷ VND, tăng thêm 39.000 tỷ so với tháng trước đó, cao hơn 2,2%.

(Nguồn: NHNN)

Thanh toán không dùng tiền mặt

Sau hai năm triển khai Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 về việc phê duyệt Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025, một số kết quả ấn tượng đã đạt được (cho đến tháng 6/2024):

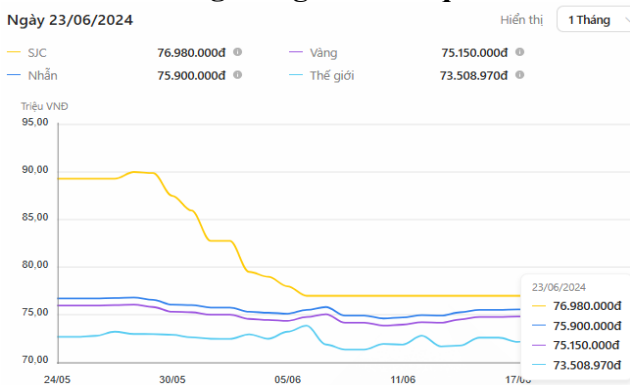
-Tỷ lệ người dân có tài khoản ngân hàng đạt trên 77,4% (số lượng tài khoản thanh toán của cá nhân là gần 183 triệu, 87,08% người trưởng thành sở hữu tài khoản thanh toán);

-Thanh toán không dùng tiền mặt đạt khoảng 7,6 tỷ giao dịch với giá trị đạt gần 220 triệu tỷ đồng (tăng gần 90% về số lượng và 32% về giá trị).

(Thông tin Hội nghị trực tuyến phổ biến Nghị định số 52/2024/NĐ-CP ngày 21/6/2024).

Quản lý thị trường vàng

Giá vàng trong nước và quốc tế



Tính đến 23/6/2024, chênh lệch giá vàng SJC và vàng nhẫn trong nước với giá thế giới quy đổi là 4,72% và 3,25%.

NHNN khẳng định có đủ quyết tâm, nguồn lực, công cụ thực hiện các giải pháp phù hợp để thị trường vàng phát triển ổn định.

Mặt bằng lãi suất huy động của các NHTM tiếp tục biến động tăng

Trong 3 tuần đầu tháng 6/2024, lãi suất huy động tiền gửi của trên 20 ngân hàng thương mại được điều chỉnh tăng, có ngân hàng điều chỉnh 2 lần.

Lãi suất đang được nhiều ngân hàng điều chỉnh tăng, thị trường vàng đang được quản lý chặt chẽ, khiến giá vàng đã hầu như không tăng trong mấy tuần qua, do đó tiền gửi dân cư vào ngân hàng vẫn tăng.

Một số phương thức thanh toán tăng trưởng nhanh (tính đến tháng 6/2024 so với cùng kỳ 2023):

-Qua internet tăng 57,85% về số lượng và 32,43% về giá trị;
-Qua điện thoại di động tăng 68,54% về số lượng và 41,12% về giá trị.

-Qua dùng mã QR tăng 892,95% về số lượng và 1.062,01% về giá trị...

Đến cuối năm 2023, có khoảng 40 ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài mở tài khoản thanh toán bằng phương thức xác minh danh tính điện tử (eKYC) với hơn 35 triệu tài khoản thanh toán mở bằng eKYC đang hoạt động.

Trong thanh toán bán lẻ xuyên biên giới, Việt Nam đã hợp tác với một số quốc gia trong khu vực (Thái Lan, Campuchia, Lào) để triển khai thử nghiệm kết nối thanh toán bán lẻ song phương qua mã QR.

Nguồn: NHNN, HHHH tổng hợp

Chênh lệch giữa giá vàng SJC và vàng nhẫn trong nước với giá thế giới (nghìn VND)

Thời điểm	23/05/2024	23/06/2024	Biến động (%)
SJC – Thế giới	17.121	3.471	-79,73
Nhẫn – Thế giới	4.621	2.391	-48,26

Trong cuộc họp ngày 21/6/2024 giữa Ngân hàng Nhà nước Việt Nam với các doanh nghiệp kinh doanh mua, bán vàng miếng nhằm quán triệt tinh thần chỉ đạo của Chính phủ về quản lý thị trường vàng, các ngân hàng thương mại và doanh nghiệp tham gia kinh doanh vàng đều đánh giá các biện pháp can thiệp của NHNN mang lại hiệu quả rõ rệt, thu hẹp được chênh lệch giá vàng trong nước và quốc tế.

Hiện toàn bộ 5 doanh nghiệp triển khai biện pháp bán vàng "bình ổn" của Ngân hàng Nhà nước (Công ty SJC và Big 4 ngân hàng) đều đã dừng nhận khách hàng trực tiếp, chỉ nhận khách hàng đăng ký mua vàng online, dừng bán trực tiếp tại các điểm giao dịch.

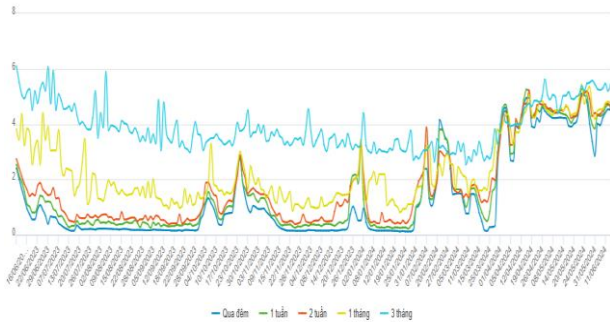
Nguồn: Tổng hợp thông tin các ngân hàng thương mại

II. THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

2.1. Thị trường tiền tệ

Thị trường liên ngân hàng

Lãi suất LNH (6/2023-6/2024)

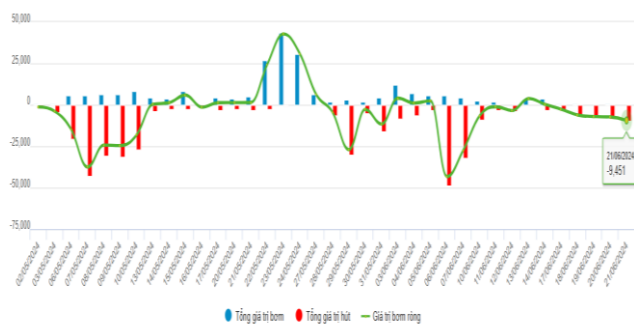


Trên thị trường liên ngân hàng (LNH) tuần qua, lãi suất VND LNH giảm mạnh qua các phiên với tất cả các kỳ hạn. Chốt cuối ngày 21/06/2024, lãi suất VND LNH giao dịch quanh mức: ON 3,42% (-1,03 đpt); 1W 3,76% (-0,82 đpt); 2W 4,48% (-0,25 đpt); 1M 4,74% (-0,16 đpt).

Lãi suất USD LNH vẫn ít biến động trong tuần qua. Chốt phiên cuối tuần, lãi suất USD LNH đóng cửa ở mức: ON 5,28% (+0,01 đpt); 1W 5,33% (không thay đổi); 2W 5,40% (+0,01 đpt) và 1M 5,40% (-0,01 đpt).

Thị trường mở (OMO)

Nghiệp vụ OMO (5/2024-21/6/2024)



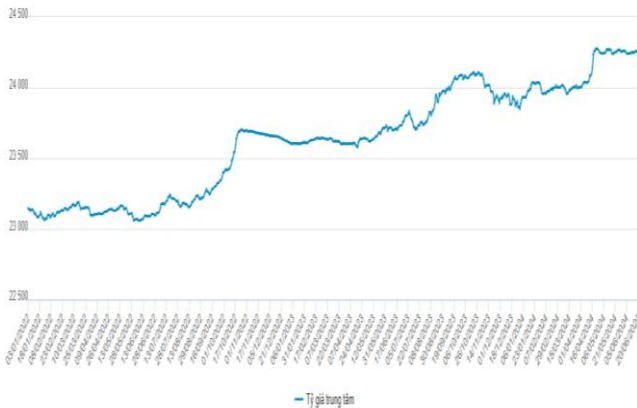
Trên thị trường mở tuần qua từ 17/06 - 21/06, ở kênh cầm cố, NHNN chào thầu kỳ hạn 7 ngày với khối lượng là 15.000 tỷ VND, lãi suất giữ ở mức 4,5%. Không có khối lượng trúng thầu.

NHNN chào thầu tín phiếu NHNN kỳ hạn 28 ngày các ngày trong tuần, riêng phiên cuối tuần kỳ hạn 14 ngày, đấu thầu lãi suất ở tất cả các phiên. Hết tuần, có tổng cộng 30.700 tỷ đồng trúng thầu, lãi suất trúng thầu giữ ở mức 4,25%; có 2.700 tỷ đồng tín phiếu đáo hạn trong tuần qua.

Như vậy, lượng hút ròng là 33.106,84 tỷ VND từ thị trường OMO trong tuần, không còn khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố, khối lượng tín phiếu lưu hành ở mức 96.710 tỷ VND.

Thị trường ngoại hối

Tỷ giá trung tâm (01/2022-21/6/2024)



Trong tuần từ 17/06 - 21/06, tỷ giá trung tâm được NHNN điều chỉnh tăng - giảm nhẹ. Chốt cuối ngày 21/06, tỷ giá trung tâm được niêm yết ở mức 24.256 VND/USD, tăng nhẹ 07 đồng so với phiên cuối tuần trước đó.

Tỷ giá mua/bán giao ngay được NHNN tiếp tục niêm yết ở mức 23.400 VND/USD và 25.450 VND/USD ở tất cả các phiên.

Tỷ giá LNH trong tuần từ 17/06 - 21/06 tiếp tục biến động nhẹ. Kết thúc phiên 21/06, tỷ giá LNH đóng cửa tại 25.455 VND/USD, chỉ tăng 01 đồng so với phiên cuối tuần trước đó.

Tỷ giá trên thị trường tự do cũng ít biến động trong tuần qua. Cuối phiên 21/06, tỷ giá tự do tăng 30 đồng ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với phiên cuối tuần trước đó, giao dịch tại 25.760 VND/USD và 25.840 VND/USD.

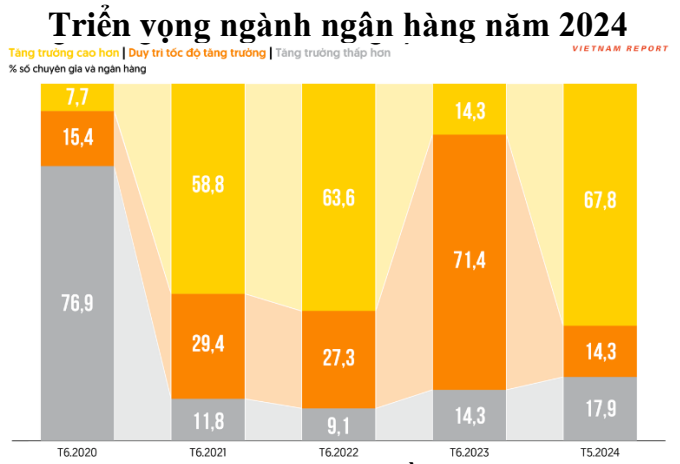
Nguồn: NHNN, HHHH tổng hợp

III. THÔNG TIN HỘI VIÊN

Triển vọng ngành ngân hàng năm 2024

Theo kết quả khảo sát chuyên gia và các ngân hàng của Vietnam Report, triển vọng tăng trưởng của ngành ngân hàng trong 6 tháng cuối năm cao hơn so với cùng kỳ với tỷ lệ 67,8% - tăng vượt bậc so với mức 14,3% trong khảo sát tương tự năm ngoái.

Dù thị trường chưa hoàn toàn thuận lợi nhưng với mức nền thấp của năm 2023, ngành ngân hàng vẫn có mức tăng trưởng tương đối tích cực 6 tháng đầu năm.



Nguồn: Vietnam Report 2024

Ngân hàng số thế hệ mới của VCB

Ngày 18/6/2024, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB) ra mắt dịch vụ Ngân hàng số VCB Digibank thế hệ mới dành cho khách hàng cá nhân, với toàn bộ giao diện và luồng trải nghiệm được thiết kế mới hoàn toàn cho từng phân khúc, cùng những dịch vụ, tiện ích lần đầu tiên xuất hiện.

- Giao diện Tiêu chuẩn (dành cho mọi khách hàng) hiện đại với phong cách thiết kế "Glassmorphism"..
- Giao diện Priority (dành cho khách hàng ưu tiên) sử dụng ngôn ngữ thiết kế "Hollywood Glam".
- Giao diện YouPro (dành cho phân khúc khách hàng trẻ) lấy cảm ứng từ "thế giới Metaverse". Giao diện YouPro cũng là bước khởi đầu cho loạt sản phẩm, dịch vụ dành cho "Thế hệ YouPro", sẽ được Vietcombank ra mắt trong thời gian tới.

Phiên bản VCB Digibank mới còn được bổ sung nhiều tính năng, tiện ích:

- Chuyển tiền "một chạm": tự động nhận diện thông tin ngân hàng nhận, người nhận và xử lý giao dịch chuyển tiền bằng hình thức phù hợp, tối ưu.
- Quản lý tài chính cá nhân: tự động ghi nhận và phân loại thu - chi theo danh mục đã thiết lập và cảnh báo khi chi tiêu vượt ngân sách. Thông tin thu nhập, chi tiêu được đơn giản hóa thông qua các biểu đồ trực quan, sinh động.
- Quản lý nhóm: lập danh sách nhóm, chia sẻ hoá đơn cho các thành viên nhóm và tự động nhắc nợ thành viên.
- Chia sẻ thông báo biến động số dư qua tin nhắn OTT: chia sẻ thông báo thay đổi số dư tài khoản với những người trong danh sách. Đây là tính năng tiện lợi cho chủ cửa hàng và người kinh doanh.
- Hỗ trợ khách hàng khẩn cấp: tích hợp chức năng gọi tổng đài tại các màn hình giao dịch chuyển tiền trong nước để hỗ trợ khách hàng kịp thời trong quá trình giao dịch. Khách hàng chỉ cần bấm nút gọi để liên hệ với tổng đài Vietcombank thông qua kết nối internet miễn phí.

Nguồn: HHHH tổng hợp

DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH – TIỀN TỆ – HÀNG HÓA QUỐC TẾ

TUẦN 3 tháng 6 (17-21/6/2024)

Lãi suất điều hành của một số NHTW

NHTW	Quốc gia	Lãi suất hiện áp dụng	Lãi suất trước đó	Thời gian điều chỉnh	Phiên họp chính sách sắp tới
FED	Mỹ	5.25%	5.00%	26/07/2023	31/07/2024
ECB	EURO Zone	4.50%	4.25%	06/06/2023	18/07/2024
BOJ	Nhật Bản	0.10%	0.00 %	19/03/2024	31/07/2024
PBoC	Tr/Quốc	3.45%	3.55 %	22/04/2024	Không T/báo
RBA	Úc	4.35%	4.10%	07/11/2023	06/08/2024
BoE	Anh	5.25%	5.00%	22/06/2023	01/08/2023
BOK	Hàn Quốc	3.50%	3.25 %	13/01/2023	11/07/2024
BI	Indonesia	6.25%	6.00%	24/04/2024	17/07/2024
BOT	Thái Lan	2.50%	2.25%	27/09/2023	21/08/2024
CBR	Nga	16.00%	15.00%	15/12/2023	Không T/báo

Tỷ giá USD với một số đồng tiền chủ chốt

Cặp tiền tệ chủ chốt	Tỷ giá	+/_% theo tuần	+/_% theo tháng	+/_% Y/Y
EURUSD	1.06921	-0.09%	-1.23%	-2.41%
GBPUSD	1.26415	-0.35%	-0.62%	-0.82%
AUDUSD	0.66408	0.39%	0.34%	-1.69%
USDJPY	159.761	1.52%	1.93%	11.64%
USDCNY	7.28950	0.26%	0.50%	1.32%
USDCAD	1.36898	-0.32%	0.00%	4.12%
USDRUB	89.0821	-0.59%	-1.08%	10.01%
USDKRW	1388.78	0.39%	1.77%	6.98%
DXY	105.825	0.29%	0.87%	3.36%
USDTHB	36.7400	0.16%	0.67%	4.64%
USDSGD	1.35500	0.13%	0.35%	0.77%

Lợi tức Trái phiếu CP một số nước

Trái phiếu CP kỳ hạn 10 năm	Lợi suất	+/_% tuần	+/_% tháng	+/_% Y/Y
United States	4.2574	0.04%	-0.17%	0.46%
United Kingdom	4.0875	0.03%	-0.15%	-0.28%
Japan	0.9774	0.04%	-0.02%	0.61%
Australia	4.2490	0.09%	0.01%	0.28%
Germany	2.3970	0.04%	-0.14%	-0.09%
China	2.2675	-0.02%	-0.05%	-0.44%
Singapore	3.1670	0.00%	-0.11%	0.18%
South Korea	3.2560	-0.06%	-0.22%	-0.39%
Taiwan	1.6950	0.04%	0.10%	0.52%
Thailand	2.7200	-0.05%	-0.11%	0.18%
Vietnam	2.7880	-0.11%	-0.17%	0.10%
Hong Kong	3.5100	-0.06%	-0.31%	-0.12%
Indonesia	7.1150	-0.03%	0.27%	0.82%

Chỉ số chứng khoán một số thị trường lớn

Chỉ số chủ chốt	+/_% 1 tuần	+/_% 1 tháng	+/_% sv đầu năm	+/_% sv 1Y	+/_% sv 3 Y
Dow Jones		-3.54%	+2.39%	+12.51%	+14.09%
S&P 500		+2.42%	+13.87%	+23.18%	+28.65%
Nasdaq		+6.04%	+17.87%	+29.25%	+24.94%
DAX		-3.66%	+7.57%	+10.17%	+14.58%
FTSE 100		-3.25%	+5.35%	+6.60%	+13.89%
CAC 40		-8.13%	-0.53%	+1.55%	+12.56%
Euro Stoxx 50		-4.45%	+7.01%	+10.10%	+16.36%
Nikkei 225		+0.17%	+16.11%	+15.27%	+33.90%
Shanghai		-3.85%	+1.94%	-7.35%	-13.98%
Hang Seng		-8.24%	+5.25%	-10.47%	-37.18%
SET		-5.51%	-7.72%	-16.21%	-19.23%
KOSPI		+1.24%	+3.88%	+5.05%	-15.52%

Thị trường hàng hóa thế giới

1. Năng lượng	Giá	+/_% tuần	+/_% tháng	+/_% Y/Y	3.Khoáng sản	Giá	+/_% tuần	+/_% tháng	+/_% Y/Y
Crude Oil USD/Bbl	80.590	3.25%	3.89%	15.74%	Copper USD/Lbs	4.4420	-1.18%	-8.38%	14.01%
Natural gas USD/MMBtu	2.7190	-5.62%	-4.33%	0.93%	Steel CNY/T	3429.00	-0.75%	-5.12%	-6.39%
Gasoline USD/Gal	2.5103	4.44%	1.80%	4.59%	Aluminum USD/T	107.15	0.03%	-8.86%	-5.05%
Coal USD/T	132.50	-1.96%	-7.31%	5.37%	Tin USD/T	2513.50	-0.16%	-4.67%	14.20%
2.Kim loại quý					Zinc USD/T	33086	0.89%	-3.61%	21.15%
Gold USD/t.oz	2321.96	-0.44%	-2.53%	21.35%	Nikel USD/T	2844.00	2.76%	-7.13%	15.80%
Silver USD/t.oz	29.546	-0.01%	-4.41%	32.85%	Coffee USD/Lbs	17224	-2.00%	-15.43%	-18.05%
Lithium CNY/T	93500	-4.10%	-11.37%	-69.89%	Rice USD/cwt	224.81	-0.56%	4.24%	33.77%
Platinum SD/t.oz	996.20	3.47%	-4.77%	7.93%					

Nguồn: Tổng hợp từ Tradingeconomics, Investing, 22/6/2024

C. VĂN BẢN LIÊN QUAN BAN HÀNH, DỰ THẢO TRONG TUẦN

* VĂN BẢN MỚI BAN HÀNH

Cơ quan	Văn bản	Ngày ban hành	Ngày hiệu lực	Nguồn
CP	Nghị quyết số 93/NQ-CP của Chính phủ: Về nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để thúc đẩy tăng trưởng, kiểm soát lạm phát và ổn định kinh tế vĩ mô	18/6/2024	18/6/2024	
CP	Về nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để thúc đẩy tăng trưởng, kiểm soát lạm phát và ổn định kinh tế vĩ mô	18/6/2024	18/6/2024	Chinhphu.vn
CP	Gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2024	17/6/2024	17/6/2024	

* VĂN BẢN DỰ THẢO XIN Ý KIẾN

Cơ quan	Văn bản	Ngày bắt đầu xin ý kiến	Nguồn
BTC	Dự thảo Nghị định quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số .../2024/QH15 ngày ... tháng ... năm 2024 của Quốc hội	20/6/2024	https://mof.gov.vn/webcenter/portal/btcvn/pages_r/cd/du-thao-van-ban
BTC	Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 324/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của bộ Tài chính quy định hệ thống mục lục ngân sách nhà nước	20/6/2024	https://mof.gov.vn/webcenter/portal/btcvn/pages_r/cd/du-thao-van-ban
BTC	Dự thảo Thông tư quy định việc quản lý, sử dụng kinh phí phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực các cấp.	17/6/2024	Chinhphu.vn

Thông tin liên hệ:

BAN BIÊN TẬP TRANG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ VNBA

Địa chỉ: 193 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, Q.Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Điện thoại: (024) 3 821 8733 | Email: info@vnba.org.vn

Website: www.vnba.org.vn | Facebook: Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam

Youtube: Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam | TikTok: Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam